

Số: 23/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị Thanh P, sinh năm: 2001. Nơi thường trú: khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Trần Nhật N, sinh năm: 1992. Nơi thường trú: khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nhật N và chị Vũ Thị Thanh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Trần Nhật N và chị Vũ Thị Thanh P có 01 (một) con chung Trần Ngọc A sinh ngày 26/3/2025. Giao con chung Trần Ngọc A cho chị Vũ Thị Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Nhật N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị Thanh P số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 02/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Trần Nhật N và chị Vũ Thị Thanh P xác nhận có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh Trần Nhật N và chị Vũ Thị Thanh P xác nhận không vay nợ của cá nhân, tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Vũ Thị Thanh P tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị Vũ Thị Thanh P đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0002713 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND; TAND; THADS tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND phường Hiệp Hòa (Cơ quan ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thỏa thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).

**QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH**

Căn cứ vào các điều 48, 203 và 220 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 139/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án dân sự về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị T. Sinh năm: 1998. Nơi thường trú: khu E, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Số điện thoại: 0354876898.

Bị đơn: anh Ngô Văn T1. Sinh năm: 1996. Nơi thường trú: khu F, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Số điện thoại: 0966691291.

Người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ án: chị Vũ Thị T. Sinh năm: 1998. Nơi thường trú: khu E, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Thời gian mở phiên toà: **08** giờ 00 phút, ngày **23** tháng 10 năm **2023**.

Địa điểm mở phiên toà: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên
Vụ án được xét xử công khai.

2. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Chí Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Hồng Gương; bà Nguyễn Thị Đông.

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: ông Vũ Khắc Hoàn; ông Đàm Chí Thân; ông Bùi Văn Thắng; ông Tô Duy Tòng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên tham gia phiên toà:
ông Nguyễn Đăng Viện – Kiểm sát viên.

3. Những người tham gia tố tụng khác: Không.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát NDTX Quảng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh